BÀI GIẢNG: NÓI - VIẾT – NGHE – NGHỊ LUẬN VỀ MỘT HIỆN TƯỢNG ĐỜI SỐNG
CHUYÊN ĐỀ: VĂN BẢN NGHỊ LUẬN
MÔN: NGỮ VĂN 11 – CÁNH DIỀU
GIÁO VIÊN: ĐOÀN MẠNH LINH

MỤC TIÊU

- ✓ *Nắm kiến thức để tìm hiểu, nghị luận một hiện tượng đời sống*
- ✓ *Biết cách vận dụng để viết, nói, nghe một hiện tượng đời sống.*

ĐỊNH HƯỚNG

1 Trước khi viết bài.

- Viết bài nghị luận về một hiện tượng đời sống là viết bài văn trình bày ý kiến phân tích, trao đổi, bàn luận về một hiện tượng của đời sống nhân sinh (chính trị, kinh tế, văn hoá, nghệ thuật, đạo đức, khoa học công nghệ, giáo dục, môi trường...) mà người viết quan tâm.

*** Một số lưu ý:**

- Để viết bài nghị luận xã hội về một hiện tượng đời sống, các em cần chú ý:

+ Xác định đối tượng chính mà bài viết muốn hướng tới (viết cho ai?)

+ Xác định mục đích của bài viết (viết để làm gì?)

+ Xác định cụ thể nội dung cần viết (viết cái gì?)

+ Xác định cách thức viết, bao gồm: phương thức và các thao tác nghị luận; các phương thức hỗ trợ khác (miêu tả, tự sự, biểu cảm, thuyết minh); cấu trúc bài viết; tranh ảnh, bảng biểu, số liệu đi kèm (viết như thế nào?)

*** Lập dàn ý cho bài viết.**

- Mở bài: Nêu vấn đề bằng một trong các cách (phản đề, so sánh, đặt câu hỏi, khái quát đến cụ thể...)

(Lưu ý: Trong phần mở bài, dù chọn cách dẫn gián tiếp hay trực tiếp, người viết phải nêu lên được vấn đề nghị luận sẽ luận bàn – là yêu cầu của đề bài. Rất nhiều bạn học sinh mắc lỗi ở khâu mở đầu này).

- Thân bài: Có thể trình bày theo hệ thống luận điểm gợi ý dưới đây:

+ Luận điểm 1: Giải thích vấn đề nghị luận: trả lời cho câu hỏi: vấn đề, hiện tượng xã hội đang bàn tới được hiểu như thế nào? Là gì?

+ Luận điểm 2: phân tích tính đúng đắn, ý nghĩa / sai trái, hạn chế của vấn đề, hiện tượng xã hội đang luận bàn (hoặc cả ưu nhược) – kết hợp lý lẽ và đặc biệt là dẫn chứng để phần trình bày thêm thuyết phục, sáng tỏ.

+ Luận điểm 3: Bàn luận về nguyên nhân xảy đến hiện tượng, nêu lên giải pháp phát huy hoặc khắc phục, triệt tiêu hiện tượng, vấn đề.

+ Luận điểm 4: Mở rộng vấn đề, đặt hiện tượng trong xã hội ngày nay, mức độ ảnh hưởng, đặc biệt là tới giới trẻ.

- Kết bài:

+ Khẳng định lại quan điểm cá nhân.

+ Nêu bài học nhận thức và hành động

2 Trong khi viết bài.

*** Các lưu ý:**

- Bám sát vào dàn ý để tạo lập bài viết, tránh lan man, thiếu logic, xa trọng tâm.

- Mỗi luận điểm có thể triển khai thành một hay nhiều đoạn văn.

- Các thao tác phân tích, giải thích, chứng minh, bình luận cần được vận dụng một cách linh hoạt.

- Cần thể hiện một cách tự nhiên quan điểm riêng của bản thân, miễn là hợp lý, thuyết phục.

- Dẫn chứng cần xác thực, tiêu biểu, tránh chung chung hoặc dẫn chứng sai lệch.

- Rèn luyện kĩ năng phân tích dẫn chứng.

+ Phân tích dẫn chứng là thao tác chia nhỏ, diễn giải, nhận xét về dẫn chứng đã nêu để người đọc hiểu rõ về nội dung của dẫn chứng và ý nghĩa của chúng trong việc soi sáng cho lý lẽ, luận điểm mà người viết đang muốn thuyết phục.

+ Thông thường có nêu dẫn chứng trước rồi phân tích sau.

+ Cũng có khi việc nêu và phân tích dẫn chứng lồng vào nhau.

- Rèn luyện kĩ năng lập luận bác bỏ.

+ Bác bỏ là dùng lý lẽ, dẫn chứng để thuyết phục người khác từ bỏ những ý kiến, quan điểm sai lệch, từ đó, có nhận thức và hành động đúng. Nội dung bác bỏ là những luận điểm hoặc luận cứ hay cách thức lập luận của đối tượng. Cách thức bác bỏ là dùng thực tế hoặc suy luận để chỉ ra phân tích cái sai, hoặc điểm tồn tại, hạn chế của luận điểm, luận cứ hoặc lập luận.

+ Khi bác bỏ, cần có thái độ khách quan, đúng mực, lịch sự, cần cân nhắc từng khía cạnh, tránh vội vàng bác bỏ, phủ nhận tất cả. Không nên đưa ra ý kiến bác bỏ một cách chung chung, tránh nói quá hoặc nói chưa tới.

3 Sau khi viết bài.

- Kiểm tra kỹ càng về nội dung và hình thức.

+ Về nội dung, bài nghị luận đã thực hiện các yêu cầu phần dàn ý nêu ra hay chưa.

+ Về hình thức: Nhận biết các lỗi sai về câu từ, diễn đạt, về thông tin, dẫn chứng, quan điểm, kết luận đưa ra và tiến hành chỉnh sửa nếu có.

- Rất nên tham khảo ý kiến từ các chuyên gia, thầy cô, bạn bè.

THỰC HÀNH

Đề bài: Viết bài văn nghị luận nêu ý kiến của em về hiện tượng sính dùng tiếng nước ngoài trong giao tiếp hằng ngày của giới trẻ Việt Nam hiện nay.

- Gợi ý phần mở bài:

Chủ tịch Hồ Chí Minh đã từng nói: "Tiếng nói là thứ của cải vô cùng lâu đời, vô cùng quý báu của dân tộc". Cùng với các chặng đường phát triển của lịch sử, dân tộc Việt đã tạo ra một nền văn hoá đậm đà bản sắc,

chúng ta có một vốn từ ngữ cho riêng mình. Như nhiều ngôn ngữ trên thế giới, trải qua quá trình gọt giũa, tiếng Việt đã giàu và đẹp vô cùng, vì thế những yêu cầu giữ gìn sự trong sáng của tiếng Việt cần phải được quan tâm thực hiện. Thế nhưng hiện nay, một số người đặc biệt là giới trẻ - thanh niên học sinh đã lạm dụng ngôn ngữ nước ngoài như một thói quen, một lối sống thời thượng.

- Thân bài:

+ Luận điểm 1: Giải thích ngắn gọn về hiện tượng đang luận bài: hiện tượng sính dùng tiếng nước ngoài trong giao tiếp hằng ngày của giới trẻ Việt Nam hiện nay.

Gợi ý: Dùng tiếng nước ngoài trong giao tiếp nghĩa là kết hợp cách nói hay viết giữa tiếng ta với tiếng nước ngoài theo kiểu nửa nọ nửa kia. Sính dùng tiếng nước ngoài trong giao tiếp là sử dụng tiếng nước ngoài một cách tuỳ tiện, thiếu ý thức, trong một câu tiếng Việt thường chêm vào một vài từ nước ngoài.

+ Luận điểm 2: phân tích tính sai trái, hạn chế của hiện tượng sính dùng từ nước ngoài trong giao tiếp hằng ngày – kết hợp lý lẽ và đặc biệt là dẫn chứng để phần trình bày thêm thuyết phục, sáng tỏ. *Sự phong phú, giàu đẹp của tiếng Việt sẽ mất dần, không chỉ có vậy nó còn phá vỡ luôn hệ thống chuẩn mực, qui tắc của tiếng Việt. Đến một lúc nào đó, người Việt Nam sẽ xa rời chính tiếng mẹ đẻ của mình, làm cho nó bị pha tạp, lai căng làm mất đi bản sắc vốn có của tiếng Việt. Đó quả là một sự thật đang buồn.*

+ Luận điểm 3: Bàn luận về nguyên nhân xảy đến hiện tượng, nêu lên giải pháp phát huy hoặc khắc phục, triệt tiêu hiện tượng, vấn đề. Nguyên nhân : xuất phát từ thời buổi hội nhập, thời kỳ công nghệ số, thế giới phẳng Giải pháp : nên đi từ rộng đến hẹp : Từ các cơ quan chức năng, nhà trường, gia đình và chính bản thân người trẻ phải ý thức được mức độ, phân biệt được đúng sai, cái nên và không nên..

+ Luận điểm 4 : Mở rộng vấn đề, đặt hiện tượng trong xã hội ngày nay, mức độ ảnh hưởng, đặc biệt là tới giới trẻ (Vì đề bài đã nêu lên đối tượng là người trẻ, vì vậy, trong cả bài viết, luận điểm này đã được đề cập xuyên suốt).

- Gợi ý kết bài:

Như thi sĩ Lưu Quang Vũ từng viết: Ôi tiếng Việt như bùn và như lụa/Óng tre ngà và mềm mại như tơ... Đó là vẻ đẹp, là sự giàu có và trong sáng của tiếng Việt mà ông cha ta đã trau chuốt tự bao đời mới có tài sản vô giá ấy. Để khi ta cất lên, không chỉ là tiếng nói của dân tộc, còn là cả niềm tự hào của sự giàu có, thiêng liêng. Vậy thì, dù trong thời buổi 4.0, ta hoà nhập nhưng không hoà tan, yêu tiếng Việt, giữ gìn trân trọng tiếng Việt cũng là thể hiện sự hiểu biết, thể hiện tình yêu nước của người Việt Nam văn minh.

NÓI NGHE

1 Nói.

*** Những lưu ý:**

- Xác định đúng vấn đề cần đánh giá, bình luận (tính thời sự, ý nghĩa đối với nhóm người, giới, cộng đồng).
- Vấn đề cần phù hợp với đối tượng nghe.
- Người trình bày cần có thái độ văn hoá, lịch sự.
- Ngôn ngữ phải phù hợp với đối tượng, nội dung trình bày.

- Chuẩn bị các phương tiện cần thiết để bài nói trở nên sinh động, hấp dẫn hơn.

*** Tìm ý cho bài nói:**

- Hãy trả lời các câu hỏi sau:

1. Vấn đề nghị luận là gì, được hiểu như thế nào?
2. Tính đúng đắn hoặc hạn chế của vấn đề là gì?
3. Nguyên nhân và giải pháp cho hiện tượng là gì?
4. Mức độ ảnh hưởng của hiện tượng đến xã hội, đặc biệt là giới trẻ thế nào?

*** Bố cục bài giới thiệu:**

- Mở đầu: Chào hỏi, giới thiệu vấn đề nghị luận (có thể sáng tạo nên những cách dẫn vào độc đáo, ấn tượng).
- Nội dung chính: Lần lượt trình bày các luận điểm theo bố cục đã chuẩn bị (Trong phần trình bày, rất nên có phần giao lưu với khán giả).
- Kết thúc : khẳng định, liên hệ.

2 Nghe.

* Những luu ý:

- Tập trung, ghi chép thông tin, chắt lọc thông tin.
- Cần tìm hiểu trước hiện tượng, vấn đề nghị luận sẽ được trình bày.
- Có tinh thần lắng nghe, học hỏi và phản biện.
- Khi lắng nghe cần đánh giá được bài trình bày:

+ Có vượt thời gian cho phép không?

+ Bài nói có mắc lỗi diễn đạt không? Cách xưng hô đã hợp lý chưa?

+ Hệ thống luận điểm đưa ra có chính xác, hợp lý, thuyết phục không?

- Nên ghi ra những băn khoăn, thắc mắc, những ý kiến bổ sung cho bài thuyết trình.
- Người nghe cũng cần rèn luyện và thực hành sử dụng thao tác lập luận bác bỏ để tranh biện với nhóm, người thuyết trình, làm cho vấn đề được đào sâu, mở rộng hơn.